### *Tuần 15*

NS: 10/12/2022

ND: 13/12/2022

### *PHẦN II: LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NAY*

**Chương I: VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1919** - **1930**

**Tiết 15: BÀI 14:**

**VIỆT NAM SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Sau khi học xong bài, học sinh

- Trình bày được nguyên nhân và những chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

- Biết được những nét chính về chính sách chính trị, văn hoá, giáo dục của thực dân Pháp.

- Chỉ ra được sự chuyển biến về kinh tế, xã hội Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai.

- Xác định nguồn lợi của tư bản Pháp ở Việt Nam trong cuộc khai thác lần thứ hai trên lược đồ.

- So sánh với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp ở Việt Nam về mục đích, quy mô.

**2. Kỹ năng**

Rèn luyện học sinh phương pháp quan sát tranh ảnh, sử dụng lược đồ, các tư liệu lịch sử, văn học để minh hoạ khắc sâu những nội dung cơ bản của bài học trên lớp.

**3. Thái độ**

- Giáo dục cho HS lòng căm thù đối với bọn thực dân Pháp áp bức bóc lột dân tộc ta.

- HS đồng cảm với sự vất vả, cực nhọc của người lao động sống dưới chế độ thực dân phong kiến.

**4. Định hướng phát triển năng lực**

**- Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

**- Năng lực chuyên biệt**

+Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Xác định nguồn lợi của tư bản Pháp ở Việt Nam trong cuộc khai thác lần thứ hai trên lược đồ.

+ So sánh với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp ở Việt Nam về mục đích, quy mô.

**5. Định hướng phát triển phẩm chất:** Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

**II. PHƯƠNG PHÁP, KĨ THUẬT, HÌNH THỨC, THIẾT BỊ DẠY HỌC:**

**1. Phương pháp:** Nêu vấn đề, đàm thoại, thảo luận nhóm, trực quan.

**2. Kĩ thuật:** hiệu ứng hình ảnh.

**3. Hình thức:** cá nhân, cặp đôi, hoạt động nhóm

**4. Thiết bị dạy học:** Ti vi, máy vi tính.

**III. CHUẨN Bị**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh về cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp ở Việt Nam.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Sưu tầm tranh ảnh, tài liệu về cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp ở Việt Nam.

**IV. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động khởi động**

GV trực quan một số tranh ảnh và xem đoạn video về cảnh TD Pháp khai thác thuộc địa ở Việt Nam. Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Em có suy nghĩ gì về những hình ảnh và đoạn video đó?

Trên cơ sở đó GV dẫn dắt vào bài mới: Chiến tranh thế giới thứ nhất để lại hậu quả vô cùng nặng nề đối với các nước TBCN kể cả những nước thắng trận hay bại trận, để bù đắp những thiệt hại do chiến tranh gây ra, thực dân Pháp đã tiến hành chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, tấn công quy mô và toàn diện vào nước ta, biến nước ta thành thị trường tiêu thụ hàng hoá ế thừa và thị trường đầu tư tư bản có lợi cho chúng. Với chương trình khai thác lần này, kinh tế, văn hoá – giáo dục và xã hội VN biến đổi sâu sắc… và điều đó thể hiện như thế nào? Chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **Hoạt động 1:**  **nguyên nhân và những chính sách khai thác thục địa của thực dân Pháp ở việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất**  GV dẫn dắt: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, Pháp bắt tay ngay vào chính sách khai thác thuộc địa lần hai  ***?Nguyên nhân nào thực dân Pháp tiến hành chương trình khai thác lần thứ hai đối với nước ta ?***  **HS-** Sau chiến tranh thưc dân Pháp là nước thắng trận, nhưng bị thiệt hại nặng nề, nền kinh tế kiệt quệ để bù lại tư bản Pháp đẩy mạnh chương trình khai thác thuộc địa, tăng cường bốc lột nhân dân trong nước và thuộc địa .  **\* Mục đích** + Vơ vét của cải và bốc lột thuộc địa để bù đắp vào sự thiệt hại trong chiến tranh .  \* **GV minh hoạ thêm**: - Sau chiến tranh thế giới I Pháp là con nợ lớn của Mĩ -> năm 1920 nợ tăng lên **300 tỉ Frăng**  -Mất thị trường lớn ở châu Âu (Nga)  **GV yêu cầu HS nhắc lại kiến thức lớp 8:** Pháp thực hiện chính sách khai thác thuộc địa lần I và thời gian nào? Nội dung chính của chính sách đó? (Lần I: 1897-1914; thực hiện trên tất cả các lĩnh vực: nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, GTVT, Tài chính)  –**GV sử dụng lược đồ VN Hình 27 –SGK: các vùng khai thác nguồn lợi của Pháp**  ***?Nội dung của chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp là gì ?(*** Toàn diện về mọi mặt )  ***? Nông nghiệp thực dân Pháp làm gì để bóc lột nhân dân ta?***  -HS:Tăng cường đầu tư vốn vào Việt Nam ( 1921-1930 ) đầu tư gấp 6 lần so với trước chiến tranh; nhiều nhất là đầu tư vào đồn điền cao su, diện tích trồng cao su tăng lên nhanh chóng .  + Năm 1924 đầu tư nông nghiệp **62 triệu phrăng** đến năm 1927 là **400 triệu phrăng**  + Diện tích cao su năm 1918 là 15.000 ha .  Năm 1930 là 120.000 ha .  nhiều công ty cao su ra đời: công ty đất đỏ; Micsơ lanh; công ty cây nhiệt đới ……Sản lượng mủ cao su ngày một tăng, Năm 1929, xuất khẩu 10.000 tấn mủ cao su  **\* GV nhấn mạnh**: Trong chính sách khai thác lần này, **nông nghiệp** là ngành Pháp chú trọng đầu tư nhiều nhất  **GV**: **yêu cầu Hs xác định lược đồ các vùng Pháp khai thác về nông nghiệp**  ***? Công nghiệp Pháp thực hiện chính sách gì?***  **HS-** **Về công nghiệp** + Công nghiệp khai thác mỏ,vốn đầu tư tăng, nhiều công ty mới ra đời: Công ti than Hạ Long, công ti than và kim khí Đông Dương, công ti than Tuyên Quang… .   * - Mở thêm 1 số công nghiệp nhẹ ( chế biến ): dệt Nam Định, rượu Hà Nội ; nhà máy xây xát ( chợ lớn ), nhà máy đường Tuy Hoà . * \* Đầu tư khai thác mỏ: * + Mỏ than năm 1919 là 665.000 tấn * Năm 1929 là 1.792.000 tấn   ***\* Em có thể nêu một vài mỏ than ở thời kì này ?***  HS: Quảng Ninh, …  **GV bổ sung:** Trong quá trình khai thác, xuất hiện thêm một số cơ sở chế biến mới: quặng, đúc kẽm, thiếc ở Quảng Yên, Hải phòng, Cao Bằng…Nhà máy dệt Nam Định (xd cuối thế kỉ XIX) được nâng cấp thành trung tâm dệt nổi tiếng ở Đông Dương.  **GV sử dụng lược đồ H. 27,** xác định các vùng công nghiệp Pháp khai thác  ***? Vì sao Pháp chú trộng đầu tư khai thác cao su và khai mỏ?***  HS: Vì mặt hàng này Pháp và các nước trên thế giới cần, đầu tư bỏ vốn ít thu lợi cao (Vn sẳn có: tài nguyên và nguồn nhân công)  ***? Thương nghiệp, để nắm thị trường Việt Nam, Pháp thực hiện chính sách gì?***  HS: Để nắm chặt thị trường VN, Pháp xxay dựng hàng rào thuế quan, đánh thuế rất nặng vào những hàng hoá các nước khác nhập vào VN.=> Độc chiếm thị trường Việt Nam.  ? ***Giao thông vận tải, Pháp thực hiện như thế nào?***  HS: - Đầu tư phát triển thêm vào con đường sắt xuyên Đông Dương với nhiều đoạn: Đông Đăng – Na Sầm (1922); Vinh – Đông Hà ( 1927 ). -> GV chỉ lược đồ  ***? Ngân hàng Đông Dương có vai trò như thế nào đối với nền kinh tế Đông Dương?***  HS: có cổ phần các công ty lớn; xí nghiệp lớn -> nắm quyền chỉ huy các ngành kinh tế Đông Dương, độc quyền phát hành giấy bạc. .  + Chính sách thuế: tìm mọi cách vơ vét của cải nhân dân và đánh thuế nặng .  **GV hướng dẫn HSTL:\**Chương trình khai thác lần thứ hai của TD Pháp ở Việt Nam có gì giống khác so với chương trình khai thác lần thứ nhất ?***  **\* Thảo luận - GV hướng dẫn HS trả lời** .  \***Giống** +Hạn chế sự phát triển công nghiệp,nhất là công nghiệp nặng, chỉ đầu tư vào khai thác mỏ và trồng cây công nghiệp .  - Đánh thuế nặng, tăng cường thủ đoạn vơ vét bốc lột .  **\* Khác** + Chương trình khi thác lần thứ hai thủ đoạn tinh vi hơn, vơ vét triệt để hơn, tốc độ nhanh, đầu tư lớn hơn. .  + Lần I: đầu tư chú trộng Công nghiệp; lần II: chú trọng đầu tư nông nghiệp.  **\* GV kết luận** :+ Với chương trình khai thác lần thứ hai của thực dân Pháp (mục đích rõ ràng và tính chất qui mô rộng lớn ) làm cho nền kinh tế nước ta có những bước phát triển nhất định nhưng nhìn chung kinh tế nước ta vẫn mất cân đối, què quặt, phát trển không đồng đều giữa kinh tế công nông nghiệp, giữa các vùng miền đất nước -> thay đổi về chính trị và văn hoá; giáo dục và xã hội .  GV cho HS liên hệ với ngày nay có tác động ảnh hưởng đến môi trường .  **\*Hoạt động 2 Nét chính về chính sách chính trị, văn hoá, giáo dục của thực dân Pháp:**  ***?Thực dân Pháp đã thực hiện những chính sách cai trị nào?***  **HS**- Về chính trị  + Pháp thực hiện chính sách “ **chia để trị** ”thâu tóm mọi quyền hành chia nước ta làm 3 kì Bắc kì; Trung kì và Nam kì với 3 chế độ khác nhau .  + Chia rẻ dân tộc và tôn giáo; dựa vào bọn phong kiến để đàn áp và bốc lột ( vua, quan chỉ là bù nhìn )  + Nhân dân không hưởng được chút quyền lợi tự do dân chủ nào, mọi hành động yêu nước bị chúng thẳng tay đàn áp, khủng bồ .  ***?Những chính sách văn hóa giáo dục của thực dân Pháp ở thời kì này là gì ?***  **HS-** Thi hành chính sách văn hoá nô dịch, gây tâm lí tự trị, khuyến khích các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan,, rượu chè cờ bạc, trai gái …..  + Hạn chế mở trường học: trường tiểu học; trung học ở các thành phố: Hà Nội, Huế, Sài Gòn . Các trường đại, cao đẳng thực chất là những trường chuyên nghiệp ( nhằm phục vụ cho chúng )  + Sách báo xuất hiện công khai để tuyên truyền cho chính sách khai thác  \***GV minh hoạ** - Niên khoá 1922-1923 Việt Nam có 3039 trường tiểu học ;7 trường CĐ tiểu học ; 2 trường trung học - Tổng số sinh viên cao đẳng là 436-551 người .  \* **GVcho HS liên hệ thực tế hiện nay** .  ***?Theo em với những thủ đoạn nói trên của thực dân Pháp nhằm mục đích gì ?***  **HS-** Cuối cùng có một bộ máy cai trị ở thuộc địa; mà sợi chỉ đỏ xuyên suốt là chính sách văn hoá nô dịch ngu dân để dễ bề thống trị  **\* Hoạt động 3: sự chuyển biến về kinh tế ,xã hội Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai .**  ***?Với chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai xã hội Việt Nam phân hoá gồm những tầng lớp giai cấp nào ?***  **HS**- Sau CTTG I xã hội Việt Nam bị phân hoá sâu sắc ?Vì sao?  + Giai cấp phong kiến ; địa chủ cấu kết chặt chẻ và làm tay sai cho thực dân Pháp ,áp bức bốc lột nhân dân .  + Chia nhau chiếm ruộng đất của nông dân .  \* Nói chung giai cấp địa chủ,phong kiến là đối tượng của cách mạng , có 1 bộ phận nhỏ có tinh thần yêu nước )  **\*GV minh hoạ thêm** :-Địa chủ chiếm 5 % dân số; nhưng chiếm hơn 50 % diện tích đất canh tác, nông dân là 90 % /42 %  ***?Giai cấp tư sản Việt Nam ra đời và phát triển như thế nào? Thái độ chính trị của họ ra sao ?***  **HS**-Giai cấp TS Việt Nam ra đời sau chiến tranh thế giới trong quá phát triển phân hoá thành 2 bộ phận .  - Lúc đầu họ là tiểu chủ thầu; đại lí cho tư bản Pháp nhưng sau đó giàu lên đứng ra kinh doanh độc lập trở thành tư sản: **Bạch Thái Bưởi ; Nguyễn Hữu Thu** …..  - Giai cấp tư sản Việt Nam phân 2 bộ phận .  \* **Tư sản mại bản** : - Làm tay sai cho Pháp, có quyền lợi gắn chặt với đế quốc ( là đối tượng của cách mạng ).  \* **Tư sản dân tộc Việt Nam** :- Có khuynh hướng kinh doanh độc lập, có tinh thần dân tộc dân chủ chống đế quốc phong kiến, nhưng thái độ chính trị không kiên định, dễ thoả hiệp. (Tổng số vốn kinh doanh TS Việt Nam chỉ 5 % vốn tư bản nước ngoài chiếm 1 % dân số )  \* **GV kết luận** : GC tư sản Việt Nam nhỏ yếu về kinh tế , thái độ chính trị của họ là 2 mặt ( cải lương )  ***?Giai cấp tiểu tư sản thành thị ra đời và phát triển như thế nào ?***  **HS**- Họ là thành phần kinh tế phát triển các cơ quan hành chính văn hóa giáo dục mở rộng-> tầng lớp tiêu tư sản thành thị đông dân ,tăng nhanh về số lượng, nhưng họ bị thực dân Pháp bạc đãi, khinh miệt, chèn ép, đời sống bấp bênh -> thất nghiệp ( trong đó bộ phận trí thức, sinh viên , học sinh có tinh thần hăng hái cách mạng và là một lực lượng cách mạng .  ***? Giai cấp nông dân Việt Nam phát triển như thế nào ?***  ***Thái độ chính trị của họ ra sao ?***  **HS**- Giai cấp nông dân chiếm 90 % bị thực dân Pháp – phong kiến áp bức bốc lột nặng nề : sưu cao thuế nặng ; bị cướp đoạt ruộng đất .  - Họ bị bần cùng hóa và phá sản trên qui mô lớn -> đời sống khó khăn. Đây là lực lượng hăng hái cách mạng và là lực lượng tham gia đông đảo của cách mạng .  ***?Giai cấp công nhân Việt Nam phát triển như thế nào ? Thái độ chính trị ra sao ?***  **HS**- GCVN ra đời đầu thế kỉ XX (cs khai thác lần I (10 vạn), phát triển nhanh chóng về kể cả số lượng lẫn chất lượng (lần II (22 vạn), có quan hệ gắn bó với nông dân  - Phần lớn công nhân sống tập trung ở vùng mỏ; đồn điền; các thành phố công nghiệp .  - GCCN Việt Nam có đặc điểm chung của giai cấp công nhân thế giới và đặc điểm riêng :  + Chịu 3 tầng áp bức : Tư sản; phong kiến và thực dân  + Gần gũi với nông dân .  + Thừa kế truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc, vươn lên thành giai cấp lãnh đạo cách mạng .  **GV minh họa thêm**: Bộ phận đông nhất của công nhân Việt Nam \* Công nhân đồn điền : 36;8 % .  \* Công nhân mỏ : 24 % .  \* Công nhân các ngành khác 39;2 %  \* **GV sơ kết** : -Dưới tác động của chương trình khai thác lần thứ hai của thực dân Pháp -> kinh tế Việt Nam phát triển nhưng có nhất định -> xã hội Việt Nam phân hoá sâu sắc hơn | **I. CHƯƠNG TRÌNH KHAI THÁC LẦN THỨ HAI CỦA THỰC DÂN PHÁP**  **1-Nguyên nhân**  - Sau chiến tranh nền kinh tế bị tàn phá nặng nề, để bù đắp sau chiến tranh  **2- Chính sách khai thác của Pháp**  \* Nông nghiệp  - Tăng cường đầu tư vốn (vào đồn điền cao su ), diện tích đất trồng cao su tăng nhanh    **\* Công nghiệp** :  - Pháp đầu tư, chú trọng khai thác mỏ, số vốn đầu tư tăng, nhiều công ty mới ra đời  + Công nghiệp nhẹ ( chế biến )  \* **Thương nghiệp** :  - Phát triển hơn trước, Pháp độc quyền, đánh thuế nặng vào hàng hoá .  \* **Giao thông vận tải** :  - Phát triển thêm đường sắt xuyên Đông Dương nối liền nhiều đoạn.  \* **Ngân hàng Đông Dương** :  -Nắm quyền chỉ huy các ngành kinh tế Đông Dương    **II. CÁC CHÍNH SÁCH CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA GIÁO DỤC**   1. **Về chính trị**   +Pháp thực hiện chính sách “chia để trị”, cấm quyền tự do dân chủ; thẳng tay đàn áp, khủng bố .  **b. Về văn hóa giáo dục**    - Khuyến khích các hoạt động mê tín, dị đoan và các tệ nạn xã hội, hạn chế mở trường học .    **III. XÃ HỘI VIỆT NAM PHÂN HÓA:**    **-** Giai cấp địa chủ phong kiến:câu kết và làm tay sai cho Pháp.  + Một số ít có tinh thần yêu nước.  - Giai cấp tư sản ra đời sau chiến tranh.  - Tầng lớp tiểu tư sản thành thị.  **-** Giai cấp nông dân chiếm 90% dân số.  - Giai cấp công nhân: ngày càng phát triển. |

**3. Hoạt động luyện tập**

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).

**Câu 1.**Ngành công nghiệp nào Pháp chú trọng nhất trong cuộc khai thác lần thứ hai ở Việt Nam?

A. Cơ khí. B. Chế biến **C. Khai mỏ.**  D. Điện lực.

**Câu 2.** Lực lượng hăng hái và đông đảo nhất của cách mạng Việt Nam là

**A. giai cấp nông dân.** B. giai cấp tư sản dân tộc.

C. giai cấp tiểu tư sản. D. giai cấp công nhân.

**Câu 3.** Thực dân Pháp hạn chế sự phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) chủ yếu là do

**A. muốn cột chặt nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế Pháp.**

B. thị trường Việt Nam nhỏ hẹp không đáp ứng yêu cầu.

C. muốn ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho công nghiệp nhẹ.

D. nguồn nhân lực Việt Nam không đáp ứng được yêu cầu.

**Câu 4.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành nào?

A. Giao thông vận tải. **B. Nông nghiệp và khai thác mỏ.**

C. Nông nghiệp và thương nghiệp. D. Công nghiệp chế biến.

**Câu 5.** Trong các nguyên nhân sau đây, đâu **không phải** là lí do khiến tư bản Pháp chú trọng đến việc khai thác mỏ than ở Việt Nam?

A. Khai thác than mang lại lợi nhuận lớn.

B. Ở Việt Nam có trữ lượng than lớn.

**C. Khai thác than để thể hiện sức mạnh của nền công nghiệp Pháp.**

D. Than là nguyên liệu chủ yếu phục vụ cho công nghiệp chính quốc.

**Câu 6.** Tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp đến nền kinh tế Việt Nam là gì?

A. Nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc hoàn toàn vào Pháp.

**B. Nền kinh tế Việt Nam có sự phát triển nhưng vẫn lạc hậu, lệ thuộc Pháp.**

C. Nền kinh tế Việt Nam phát triển độc lập.

D. Nền kinh tế Việt Nam vô cùng bị lạc hậu, què quặt, bị cột chặt vào kinh tế Pháp.

**Câu 7.** Những thủ đoạn nào của thực dân Pháp về chính trị và văn hóa giáo dục nhằm nô dịch lâu dài nhân dân ta sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Thâu tóm quyền lực vào tay người Pháp.

**B. "Chia để trị" và thực hiện có văn hóa nô dịch, ngu dân.**

C. Mở trường dạy tiếng Pháp để đào tạo bọn tay sai.

D. Lôi kéo, mua chuộc người Việt Nam thuộc tầng lớp trên của xã hội.

**Câu 8.** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp hoặc tầng lớp nào có đủ khả năng nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam?

**A. Giai cấp công nhân.** B. Giai cấp tư sản dân tộc.

C. Giai cấp nông dân. D. Tầng lớp tiểu tư sản.

**Câu 9**. Giai cấp nào có số lượng tăng nhanh nhất trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai?

A. Tư sản dân tộc. B. Địa chủ. **C. Công nhân.** D. Nông dân.

**- Dự kiến sản phẩm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| **ĐA** | C | A | A | B | C | B | B | A | C |

**4. Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

**-** Biết vận dụng kiến thức đã học để so sánh với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của Pháp ở Việt Nam về mục đích, quy mô.

(Cuộc khai thác lần thứ hai được tăng cường đầu tư vốn, kĩ thuật và mở rộng sản xuất để kiếm lời nhiều hơn )

- Sưu tầm các hình ảnh về chương trình khai thác thuộc đia lần thứ hai củaPháp.

**\*Chuẩn bị bài 15:**

- Nguyên nhân làm cho phong trào công nhân ở nước ta phát trển một bước cao hơn sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- Mục tiêu của phong trào dân chủ.

- Những phong trào cách mạng tiêu biểu .